

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 137/2021/HS-PT
Ngày 30- 3 - 2021

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Các Thẩm phán: 1. Ông Bùi Đức Nam.

2. Ông Nguyễn Văn Hà

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bảo Quốc - Thư ký Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Thuận - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 29 tháng 3 năm 2021 và ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án Nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/HSPT ngày 06 tháng 01 năm 2021 đối với các bị cáo Ngô Nhật G và Nguyễn Thế V do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 182/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Các bị cáo kháng cáo:

1/ Họ và tên: **Ngô Nhật G** (Tên gọi khác: Năm Lì); sinh năm 1993 tại tỉnh Long An; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khu Phố Tân P, thị trấn Cần G, huyện Cần G, tỉnh Long A; nơi cư trú: khu Phố Tân P, thị trấn Cần G, huyện Cần G, tỉnh Long A; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; tôn giáo: không; giới tính: nam; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Đ và bà Nguyễn Thị C; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 25/3/2020, “có mặt”.

2/ Họ và tên: **Nguyễn Thế V**; sinh năm: 1991 tại tỉnh Cà Mau; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: khóm 3, Phường 8, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: khóm 3, Phường 8, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 03/12; tôn giáo: không; giới tính: nam; dân tộc: kinh; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hữu P và bà Trần Thị L; có vợ và 01 người con sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: không; tạm giam từ ngày 26/6/2019 đến nay, “có mặt”.

- Bị hại: ông **Thái Ngọc N**, sinh năm: 1986; nơi cư trú: A2/3 ấp 1, xã Qui Đ, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh, “có mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo **Nguyễn Thế V**:

+ Ông **Nguyễn Hữu D**, Luật sư - Công ty Luật hợp danh Danh và cộng sự, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, “vắng mặt- có đơn xin vắng mặt”.

- Người bào chữa cho bị cáo **Ngô Nhật G**:

+ Ông **Nguyễn Văn Q**, Luật sư - Công ty Luật hợp danh Danh và cộng sự, Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, “vắng mặt - có đơn xin vắng mặt”.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại:

+ Ông **Phạm Hiền T và Bà Đặng Thị Thanh T**, Luật sư - Văn phòng Luật sư Chấn Lai, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh, “ông T có mặt, bà T vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 25/4/2019 ông Thái Ngọc N, ông Nguyễn Minh Tâm và một số người bạn cùng hát tại quán Karaoke Oxy Vip (địa chỉ E12/388 ấp 5, xã Phong P, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh). Trong lúc hát, ông Thái Ngọc N nhận được điện thoại của Đỗ Nguyễn Anh L hỏi thăm sự việc mâu thuẫn giữa ông N với Ngô Nhật G. Sau khi nói chuyện xong thì Đỗ Nguyễn Anh L hẹn sẽ đến quán Karaoke Oxy Vip hát cùng ông N. Khoảng 10 phút sau, ông N ra ban công lầu 2 của quán nhìn xuống đường thì thấy xe ô tô 7 chỗ biển số 51G-393.19 chạy đến. N nghĩ là L đến nên cùng với Tâm đi xuống cầu thang bộ để đón L nhưng không thấy L mà chỉ thấy Nguyễn Thế V, Ngô Nhật G, Nguyễn Thành L1 và Trần Văn T1. Do N và G có mâu thuẫn từ trước trong việc G yêu cầu N kéo gà đến trường gà của G đá nhưng N không đồng ý nên khi vừa xuống tới chân cầu thang, N xảy ra cự cãi với G và bị G đánh nên Tâm và N lùi lại phía sau. Lúc này, G cầm 01 con dao bằng kim loại dài khoảng 21 cm trên tay phải đâm trúng tay trái N gây thương tích. L1 cầm 01 con dao dài khoảng 21cm trên tay phải đâm trúng đùi trái N gây thương tích. V cầm dao dài khoảng 21cm trên tay trái xông vào đâm trúng đùi phải N gây thương tích làm N gục

ngã xuống đất. Sau đó, tất cả bỏ đi và ném hung khí trên đường tàu thoát. N được người nhà đưa đến phòng khám Việt Cường băng bó vết thương rồi về nhà, đến sáng ngày 26/4/2019 N được gia đình đưa đến Bệnh viện Chợ Rẫy điều trị. Cùng ngày, bà Nguyễn Thị T là mẹ ruột của N đến Công an xã Phong Phú, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh trình báo sự việc. Công an xã Phong Phú lập hồ sơ ban đầu sau đó chuyển Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện BC để điều tra xử lý.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 457/TgT.19 ngày 31/5/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận như sau: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 65% (Sáu mươi lăm phần trăm).

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 182/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh đã ra quyết định:

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 08 (tám) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2019.

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Nhật G 09 (chín) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/3/2020.

Về dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tách phần dân sự về bồi thường thiệt hại của bị hại ông Thái Ngọc N để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên xử về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm: ngày 04/12/2020 bị cáo Ngô Nhật G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 07/12/2020 bị cáo Nguyễn Thế V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 11/12/2020 bị hại Thái Ngọc N kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại vì có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm; không đồng ý tách phần bồi thường thiệt hại bằng vụ án dân sự khác.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bị hại: giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ nhận định án sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội danh “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại

Điều 134 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ mới để xem xét giảm nhẹ hình phạt, xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đối với các bị cáo là thỏa đáng với vai trò, tính chất mức độ phạm tội do các bị cáo gây ra, nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015, không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm, đồng thời không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị hại về việc đề nghị tăng hình phạt đối với các bị cáo.

Đối với yêu cầu hủy bản án sơ thẩm của người bị hại, đại diện Viện Kiểm sát nhận thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các chứng cứ trong vụ án, diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, xác định Ngô Nhật G và Nguyễn Thế V gây thương tích cho bị hại Thái Ngọc N là có cơ sở. Kết quả điều tra thể hiện các đối tượng Đỗ Nguyễn Anh L, Nguyễn Thanh Sang, Trần Văn T1 không liên quan đến hành vi phạm tội do các bị cáo G, V và đối tượng L1 gây ra, do đó, bị hại cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm bỏ lọt tội phạm là chưa có căn cứ. Đối với yêu cầu kháng cáo đề nghị không tách phần dân sự trong vụ án này ra thành vụ án khác, đại diện Viện Kiểm sát nhận thấy, bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 1.725.000.000 đồng nhưng không giao nộp đầy đủ các tài liệu chứng minh và hiện nay đối tượng Nguyễn Thành L1 đã bỏ trốn, chưa bắt được. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự trách phần dân sự trong vụ án để giải quyết bằng 01 vụ án khác là có căn cứ, đảm bảo quyền lợi của các bên trong vụ án. Nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại.

Các bị cáo không tranh luận.

Luận cứ bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo G: Thống nhất về mặt tội danh như bản án sơ thẩm đã xét xử, tuy nhiên về mức hình phạt mà án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo G là có phần nghiêm khắc. Bời lẽ: Ngô Nhật G chỉ gây thương tích cho bị hại với tỉ lệ 01% (vết thương ở cánh tay trái), bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải, gia đình có công với cách mạng, bị cáo là lao động chính trong gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo G.

Luận cứ bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo V: Thống nhất về mặt tội danh như bản án sơ thẩm đã xét xử, tuy nhiên về mức hình phạt mà án sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo là có phần nghiêm khắc. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự sau để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, cụ thể: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo chỉ đâm một nhát và vết thương không phải là vùng trọng yếu trên cơ thể, bị cáo là lao động chính, có con nhỏ sinh ngày 18/02/2020. Ngoài ra về nhân thân, bị cáo có ông ngoại và bà nội là thương binh, gia đình có công với cách mạng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo V.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại trình bày: luật sư không tranh luận các nội dung kháng cáo về việc bị hại đề nghị tăng nặng hình

phạt và bồi thường thiệt hại. Luật sư cho rằng bản án chỉ xét xử đối với bị cáo G và V là có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Kết quả điều tra và camera ghi lại thể hiện ngoài G, V, L1 thì còn có Sang và T1 cùng có mặt tại hiện trường, tham gia giúp sức cho bị cáo G và V. Ngoài ra, trong vụ án này các bị cáo phạm tội có tổ chức, dự mưu từ trước, trong đó có sự tham gia chỉ đạo của Nguyễn Đỗ Anh L vì L chính là người đã từng có mâu thuẫn với bị hại. Về mặt tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm chưa thực nghiệm điều tra, chưa cho bị cáo và bị hại đối chất, chưa xác định nguồn gốc hung khí gây án là vi phạm nghiêm trọng thủ tục tố tụng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử lại.

Bị hại không tranh luận.

Trong phần đối đáp, đại diện Viện Kiểm sát, bị cáo, Luật sư vẫn giữ nguyên quan điểm của mình, không bên nào đưa ra những tình tiết mới cần phải tranh luận đối đáp thêm.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hình thức: Sau khi xét xử sơ thẩm đến ngày 04/12/2020 bị cáo Ngô Nhật G kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 07/12/2020 bị cáo Nguyễn Thế V kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt; ngày 11/12/2020 bị hại Thái Ngọc N kháng cáo đề nghị hủy toàn bộ bản án sơ thẩm để điều tra lại. Xét kháng cáo được làm trong thời hạn luật định là hợp lệ, cần chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, căn cứ kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm cũng như phiên tòa phúc thẩm có đủ cơ sở để xác định:

Thái Ngọc N và Ngô Nhật G có mâu thuẫn từ trước trong việc G yêu cầu N kéo gà đến trường gà của G đá nhưng N không đồng ý. Vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 25/4/2019, Thái Ngọc N và một số người bạn cùng hát tại quán Karaoke Oxy Vip (địa chỉ E12/388 ấp 5, xã Phong Phú, huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh) thì xảy ra cạ cãi với G. Lúc này, G cầm 01 con dao đâm trúng tay trái N gây thương tích, Nguyễn Thành L1 (đã bỏ trốn) cầm 01 con dao đâm trúng đùi trái N gây thương tích, Nguyễn Thế V cầm 01 con dao đâm trúng đùi phải N gây thương tích làm N gục ngã xuống đất. Sau đó, tất cả bỏ đi và ném hung khí trên đường tẩu thoát.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 457/TgT.19 ngày 31/5/2019 của Trung tâm Pháp y thuộc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh, kết luận thương tật Thái Ngọc N với tổng tỉ lệ tổn thương cơ thể là 65%.

Với hành vi nêu trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo Ngô Nhật G, Nguyễn Thế V về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người,

đúng tội, đúng pháp luật. Đối với Nguyễn Thành L1, sau khi phạm tội đã bỏ trốn, Cơ quan tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã ra quyết định truy nã, khi nào bắt được sẽ xử lý sau.

[4] Xét kháng cáo của các bị cáo và bị hại, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại về nội dung đề nghị hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại vì có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm là các đối tượng Nguyễn Thanh Sang, Trần Văn T1, Đỗ Nguyễn Anh L. Xét thấy, kết quả điều tra của cấp sơ thẩm và diễn biến tranh tụng tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm đều thể hiện Nguyễn Đỗ Anh L không liên quan đến việc 02 bị cáo gây thương tích cho bị hại, L không có mặt tại hiện trường. Nguyễn Thanh Sang, Trần Văn T1 có mặt tại hiện trường nhưng không tham gia đánh bị hại, không giúp sức, hỗ trợ Nguyễn Thế V, Ngô Nhật G, Nguyễn Thành L1 (bỏ trốn đã có quyết định truy nã) gây thương tích cho bị hại. Như vậy, ngoài lời khai của bị hại không còn chứng cứ nào khác chứng minh các đối tượng Nguyễn Thanh Sang, Trần Văn T1, Đỗ Nguyễn Anh L có liên quan đến vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị hại và không chấp nhận quan điểm của luật sư bảo vệ quyền lợi của bị hại về nội dung này.

Đối với yêu cầu kháng cáo của bị hại về việc không tách phần dân sự trong vụ án thành một vụ án dân sự khác. Xét thấy, bị hại yêu cầu các bị cáo bồi thường số tiền 1.725.000.000 đồng nhưng chưa giao nộp đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu đòi bồi thường. Mặt khác bị hại còn yêu cầu cả Nguyễn Thanh Sang, Trần Văn T1, Đỗ Nguyễn Anh L, Nguyễn Thành L1 (đã bỏ trốn) cùng liên đới bồi thường. Do đó, để đảm bảo việc giải quyết bồi thường về dân sự được toàn diện và đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự tách phần dân sự về bồi thường thiệt hại của bị hại để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự bằng vụ án dân sự khác là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với kháng cáo của bị cáo Ngô Nhật G: Xét thấy, đây là vụ án có tính chất đồng phạm, nhiều người cùng gây thương tích cho bị hại do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự chung đối với tổng tỉ lệ thương tật 65%. Tuy nhiên, khi lượng hình cần phải đánh giá mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo tương ứng với tỉ lệ thương tật do hành vi của từng bị cáo gây ra đối với người bị hại, trong đó bị cáo G gây thương tích cho bị hại vào cánh tay trái với tỷ lệ 1%. Xét thấy, với tỉ lệ thương tích nêu trên mà bị cáo G gây ra là có phần hạn chế, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo với mức hình phạt 09 năm tù là có phần nghiêm khắc nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm cân nhắc giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Đối với kháng cáo của bị cáo V: xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần xem xét cho bị cáo V. Ngoài ra, Bị cáo có nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, có 01 con còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi (sinh năm 2020), hơn nữa gia đình bị cáo có công với cách mạng, có ông ngoại và bà nội là

thương binh (đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cấp sơ thẩm chưa áp dụng cho bị cáo). Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội với vai trò đồng phạm nên khi lượng hình Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng thêm Điều 54 và Điều 58 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt.

Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

[5] Lập luận trên đây cũng là căn cứ để không chấp nhận một phần lời đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, không chấp nhận lập luận của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại và chấp nhận một phần lời bào chữa của luật sư bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về các tình tiết giảm nhẹ. Các quan điểm khác không có căn cứ nên không chấp nhận.

[6] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015;

Không Chấp nhận kháng cáo của bị hại Thái Ngọc N và Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Ngô Nhật G, Nguyễn Thế V. Sửa Bản án sơ thẩm số 182/2020/HS-ST ngày 30/11/2020 của Tòa án nhân dân huyện BC, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; Điều 17; Điều 58; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Ngô Nhật G 08 (tám) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/3/2020.

Căn cứ điểm d khoản 4 Điều 134; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; Điều 58; Điều 17 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thế V 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 26/6/2019.

Về dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

Tách phần dân sự về bồi thường thiệt hại của bị hại ông Thái Ngọc N để giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự.

Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo không phải nộp. Bị hại Thái Ngọc N nộp 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm về các vấn đề không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND H. BC; (1)
- P.PV 06 – CA Tp.HCM; (1)
- Bị cáo; (1)
- Bị hại; (1)
- Trại tạm giam; (2)
- Luật sư; (3)
- TAND H. BC; (2)
- Công an H. BC; (1)
- Chi Cục Thi hành án Dân sự
H. BC; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (2)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (24) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình